

## Năm Dậu Nói Chuyện Gà

Tạo Trần

Chỉ vài tuần nữa là chúng ta sang năm Đinh-Dậu. Theo lịch Ta và Tàu thì có Can và Chi. Về Can có Giáp, Ất, Bính, Đinh, Mậu, Kỷ, Canh, Tân, Nhâm, Quý và Chi có Tý, Sửu, Dần, Mão, Thìn, Ty, Ngọ, Mùi, Tân, Dậu, Tuất, Hợi. Để dễ hiểu ta có hàng Can ở trên với các tên của Can trên đó và hàng thứ hai có các tên của Chi trên đó và khi ta dịch từ trái sang phải một chữ của can thì ta cũng dịch một chữ của Chi như vậy. Ví dụ năm nay là 2016 là Bính Thân thì 2017 là Đinh Dậu và 2018 sẽ là Mậu Tuất. Đinh Dậu, hàng Can là Đinh ứng với hàng Chi là Dậu. Dậu ứng với con Gà. Ngoài cọp, rồng, khi, Rắn sống nơi thiên nhiên, còn lại là loài vật nuôi trong nhà. Gà còn gọi con Kê. Kê đồng âm với cát. Cát là đẹp. Đại-Cát có nghĩa cái gì to, đẹp.

Can: Bính - Đinh - Mậu - Kỷ - Canh - Tân - Nhâm - Quý - Giáp - Ất { Bính... (tiếp trở lại).

Chi: Thân - Dậu - Tuất - Hợi - Tý - Sửu - Dần - Mão - Thìn - Ty - Ngọ - Mùi { Thân... (trở lại).

2016 2017 2018 2019 ...

Tên đặt cho một năm bao giờ cũng có hai chữ: Chữ đầu là Can (Bính, Đinh, Mậu...) và chữ thứ hai là Chi (Thân, Dậu, Tuất...) Ví dụ năm Bính-Thân (2016). Đinh-Dậu (2017) trong đó Dậu ứng với con Gà.

Đồ gốm gà



Tranh gà

Các nhà khoa học cho gà nhà xuất thân từ gà rừng và đã được thuần hóa, nuôi trong nhà đã sáu bảy ngàn năm. Trung hoa thì cho gà xuất hiện cả tám ngàn năm trước vùng sông Dương Tử. Gà là giống ăn hạt như lúa gạo nên sống các vùng nông thôn là đúng như ở Á châu gió mùa hơn là các vùng quá lạnh.

### **Về hình thể**

Có 150 giống gà khác nhau. Do đó, hình thể to nhỏ, màu sắc cũng khác nhau. Mỗi vùng có một loại gà nổi tiếng riêng. Có loại gà nuôi lấy thịt; có loại nuôi để giải trí như gà trội, gà đá. Một vài nơi nổi tiếng về gà như Đồ Sơn, Vân Hồ, Chợ Lách, Cao Lãnh, Phan Rang, Khánh Hòa, Vạn Giã, Phú yên, Bình Định. Riêng Hồ Nai, Đồng Nai, nổi tiếng về Gà Tre. Có những loại gà có đuôi dài, nhiều màu, hình thể bé nhỏ như gà Ri, nuôi làm cảnh. Gà nòi được nuôi và chăm sóc kỹ hơn dùng cho các trận đá gà, một môn giải trí hoặc cá độ ăn tiền. Miền Nam có loại gà mái nổi tiếng là “Gà Mái Dầu” chỉ để ăn thịt.

Khi lựa gà làm giống bao giờ cũng phải nhớ “Chó giống cha, gà giống mẹ”. Nhìn vào gà mẹ để biết hình dáng gà con lớn lên sau này. “Gà ô chân trắng, mẹ mắng cũng mua; gà trắng chân chì mua chi thứ ấy.” Nói tóm, gà đen chân trắng thì mua.

Gà trống to con hơn gà mái. Trong một đàn gà thì bao giờ gà mái cũng nhiều hơn gà trống. Tuy vậy gà trống to hơn làm chủ đàn gà mái và gà con. Ngoài hình thể lớn hơn, người ta phân biệt gà trống với gà mái qua màu sắc, móng và cựa. Gà trống màu sắc rực rỡ hơn gà mái; móng dày và cao hơn gà mái; cựa cũng lớn và dài hơn gà mái. Riêng gà Tàu (hay vẽ trong tranh Tàu) thì khó phân biệt hơn vì trống mái rất giống nhau. Do đó, phải nhờ một yếu tố nữa là gà trống mới gáy và gáy to. Gà mái hiếm khi gáy và có gáy thì cũng nhỏ. Đôi khi có người cho đó là điềm xui “gáy như gà mái”. Tiếng gà gáy cũng đã ăn sâu vào tiềm thức của người nông thôn. Gà gáy vào một thời gian nhất định nên được ví như một cái đồng hồ sinh học. Gà gáy theo từng canh; mỗi canh hai giờ. Giờ Tý từ 23 giờ đến 1 giờ (Canh Ba); giờ Dậu từ 17 đến 19 giờ, giờ gà lên chuồng đi ngủ. Gà gáy đúng từng canh, từng giờ, báo thức để nông dân ra đồng làm ruộng.

Ở Việt Nam, trong làng gần như nhà nào cũng nuôi gà. Thịt gà được coi là cho nhiều chất đạm hơn thịt bò, heo. Với trọng lượng cần cho một bữa ăn ở nhà quê thì một con gà hay một con vịt là vừa đủ. Bò, heo chỉ giết thịt cho các ngày quan trọng như ma chay, cưới hỏi. Gà lại dễ nuôi không cần phải cho ăn nhiều mà chúng tự kiếm lấy thức ăn vung vãi quanh nhà. Ngoài thức ăn hạt như ngũ cốc gà còn ăn rau cỏ, côn trùng, cào cào, châu chấu... Chỉ con nào què quặt mới là: “gà què ăn quần cối xay.” Mấy chục năm gần đây có loại gà “đi bộ” để phân biệt với gà kỹ nghệ nuôi trong chuồng. Gà đi bộ có thịt rắn chắc, ngon hơn thịt gà nuôi trong chuồng, thịt bở hơn gà thả rông.



Hình gà làm cảnh (NET)



Tem con gà của Pháp (NET)

Đối với người Việt nơi thôn quê thì hình ảnh con gà đã ăn sâu trong tâm hồn qua ca dao tục ngữ, qua hình ảnh như tranh dân gian, trong thi văn thơ phú và ngay cả câu chửi khi mất gà.

Con gà, con trâu, bụi chuối, cây tre, cái đình, ao cá, là hình ảnh của quê hương, làng xã, nơi chôn nhau cắt rún, nơi bao dung cả một buổi thiếu thời, đầy ắp kỷ niệm.

Một cặp gà trống mái dẫn một đàn con đi ăn đâu có khác chi một cặp vợ chồng quê dẫn đàn con rong chơi bên bờ ao, ruộng mía, một hình ảnh nhàn nhã, thanh bình. Tiếc rằng chiến tranh và hậu quả đã làm cho những cảnh êm đềm này có phần mất mát.



Chuông con gà



### Con gà trong đời sống hằng ngày

Các cụ ngày xưa thường khuyên nhủ con cháu như “Vó ngựa cựa gà”. Gà và ngựa đều hay đá, phải coi chừng khi đến gần hay chọc phá chúng.

“Chó liền da, gà liền xương.” Chó bị rách da khi chui qua dây kềm gai thì chỉ ít lâu sau là lành cũng như gà đá nhau hay bị chó cắn bị thương, gãy xương nhưng cũng mau lành. Hồi còn nhỏ tôi thấy có người bị gãy xương được một ông thầy ta bó thuốc chung với một con gà nhép (gà con). Bao lâu thì khỏi thật không nhớ. Nông dân cũng như ngư dân cho rằng “Chớp đông nhay nháy, gà gáy thì mưa.” Khi đi đâu về mà nhà cửa bề bộn, cha mẹ, ông bà hay rầy “vắng chủ nhà gà mọc đuôi tôm.” Gà mọc đuôi tôm là gà gà còn nhỏ, lông đuôi mới nhú ra nhìn giống đuôi con tôm. “Hóc xương gà, sa cành khế.” Xương gà giòn, dễ gãy, chỗ gãy sắc bén, dễ bị hóc. Cành khế rất giòn, leo trèo dễ ngã. “Đầu gà, đít vịt” để nói cái gì không tương xứng, lệch lạc. Gà còn có ý chê trách như “Quáng gà”, ý nói nhìn không rõ, giống như gà lên chuồng lúc chạng vạng tối, nhày mãi mới lên tới ổ. Bị quáng gà nên “Nhìn gà hóa cuốc”, nhìn không rõ, nhìn con gà mà tưởng con chim cuốc. “Trói gà không chặt” dùng để chê trách không khỏe mạnh, không mạnh dạn, không giám làm. Thấy anh chị em bất hòa, mẹ cha hay khuyên con “Gà cùng một mẹ chó hoài đá nhau.” Người có vợ chết sớm, chồng phải nuôi con thì được ví như “gà trống nuôi con”, nói lên sự tội nghiệp, thương cảm.



Ấm gan gà



Ấm trà vẽ gà

Con gái mới lớn được mẹ bín cho một nhúm tóc nhỏ gọi là để “tóc đuôi gà”. Trong đời sống hằng ngày ta cũng phải kể đến cái “chổi lông gà” dùng để phủ bụi nhưng đôi khi được trở đầu để phết vào mông con nít.

“Gà đẻ trứng vàng” ý nói làm ăn, thu hoạch được nhiều lợi lộc, tốt số.

### Một cổ tục: Gà trống thay cho Chú Rể.

Trước đây bên Tàu (xem phim) có một tục lệ khi làm lễ cưới mà thiếu vắng chú rể thì người ta dùng một con gà trống thay cho chú rể (do một người ôm) khi làm lễ cưới với cô dâu. Sau đó chú rể về thì ở với cô dâu như thường hoặc ngược lại cô dâu sau lễ về sống với chồng. Chúng tôi không thấy tục lệ này ở Việt Nam?

## Gà và thực phẩm

Hồi mới có phở chúng tôi chỉ thấy phở bò chín (gánh rong ít bị hư) rồi sau đó có cửa tiệm bán phở, có tủ lạnh để thịt được lâu hơn, thì có thêm phở tái và sau đó có phở gà. Không có phở gà tái. Trái lại có phở gà lòng trứng non. Phở gà dùng “gà đi bộ”.

Một món ăn dân già nữa là Xôi gà. Đây là món ăn sáng thuộc loại khá giả cho học sinh, sinh viên. Ngoài ra còn có Miến gà, gà xôi mỡ, gà quay, gỏi gà, cháo gà. “Cơm gà cá gỏi” được coi là thịnh soạn, được tiếp đãi nồng hậu. “Khách đến nhà không gà thì vịt” nói lên tính hiếu khách của người Việt Nam. Giết một con gà đãi khách là chuyện thường tình giữa anh em trong nhà, bằng hữu thân tín. Gà vịt giữ vai trò cung cấp thực phẩm tươi cho dân gian khi chưa được điện khí hóa. Gà còn được dùng để biếu xén, làm tặng phẩm nên mới có “Bút sa gà chết”. Trong một mâm cơm cúng tổ tiên làm sao cũng phải có món gà làm chính.

Đồ gia vị ăn với thịt gà là lá chanh. Do đó mới có:

“Con gà cục tác lá chanh, Con lợn ủn ỉn mua hành cho tôi, Con chó khóc đứng khóc ngồi, Mẹ ơi đi chợ mua tôi đồng riêng.” Thịt mỗi con vật ăn với một đồ gia vị riêng để tăng khẩu vị.

## Con gà trong tranh dân gian

Con gà và con lợn là hai đề tài chính trong tranh dân gian như tranh Đông Hồ, tranh Hàng Trống (miền Bắc) và tranh làng Sình (Huế). Hình ảnh con gà, con heo, gần như gắn bó với nông dân Việt Nam nên đã được chọn làm đề tài trong tranh. Con heo chậm chạp được nuôi ăn cho béo nên được gọi là nhàn, có phúc. Con gà trông là biểu hiệu của nam nhi, biết lo cho vợ con. Khi có mỗi thì gọi vợ con lại ăn. Gà mái thì chăm sóc đàn con có khi đến 20 con một đàn nên mới có câu “Đẻ như gà” là vì vậy. Khi gặp điều hâu, quạ, xuống bắt gà con thì gà mẹ giương đôi cánh cho con vào núp trong đó. Một đàn gà như thế có khác chi một gia đình quay quần hạnh phúc bên nhau. Năm hết Tết đến trong khi các bà lo đi chợ nấu nướng thì các ông chuẩn bị chùi lư hương, dọn bàn thờ, đặt câu đối và không thể quên bức tranh gà.

“Mua tờ tranh điệp tươi màu, mua đàn gà lợn thi nhau đẻ nhiều.” Hình ảnh đàn gà mang lại một sinh khí mới, nhà thêm con thêm cháu, đó là biểu tượng của hạnh phúc, của sung mãn. Tranh điệp là tranh dân gian, vẽ trên giấy làm bằng vỏ con điệp tán nhỏ để có màu trắng và long lanh, linh động. Tết ngày xưa phải có pháo nổ và có bức tranh gà. “Đi đệt ngoài sân tràng pháo chuột, Om xòm trên vách bức tranh gà.” (1)

## Gà trong văn chương

Chỉ xin đan cử một vài chữ liên can đến chữ gà mà không phải con gà.

Ví dụ: Gà bài: làm giùm bài vở cho người khác hay người khác làm giùm bài cho mình, thi giùm.

Màu Gan gà: màu nâu xậm, màu ám hay chén trà quý làm bằng đất nung giống như gan của con gà.



Trong bài cáo lỗi khéo với bạn cũng có câu “Ao sâu nước cả khôn chài cá, Vườn rộng rào thưa khó đuổi gà... Bác đến chơi đây ta với ta” có nghĩa không có gì để đãi bạn cả.

Trong bài ca dao “Mười thương”, hình ảnh đuôi gà cũng được nhắc đến và đứng đầu trong mười điều lồi cuốn đấng nam nhi. “Một thương tóc bỏ đuôi gà; hai thương ăn nói mặn mà có duyên; Ba thương má núm đồng tiền...” Con gái vắn tóc đuôi gà là con gái mới lớn, còn ngây thơ; cuốn tóc đuôi ngựa chắc già hơn nhưng cả hai đều gây ấn tượng sâu đậm cho người ngắm nghía.

“Chiều chiều con quạ lợp nhà; con cu chẻ lạt, con gà đưa tranh.” Quạ thuộc loài dữ hay bắt cu và gà thế mà khi lợp nhà, con cu cũng phải đến giúp bằng cách chẻ lạt (làm dây để buộc) và con gà đưa tranh (để cho con quạ lợp mái nhà bằng tranh). Ý câu ca dao ám chỉ kẻ yếu phải cung phụng kẻ mạnh hơn.



Bản khắc gỗ gà của VN (của Bùi Đăng Sự)



Đồ gốm gà của Nhật Bản

### Gà trong Thánh Kinh

Trong Tân Ước có thuật lại tiếng gà gáy với tông đồ Phê Rô. Gần đến lúc Chúa Giê Su chịu nạn, các tông đồ hoang mang, sợ bị quân Do thái bắt giết nên lảng tránh xa Chúa. Chúa Giê Su bảo Phê Rô trước khi gà gáy sáng, Phê Rô chối không biết Ta ba lần. Trước sau có ba người hỏi Phê Rô: “Ông có biết người này là ai không?” Cả ba lần Phê Rô thản nhiên nói “Không biết.” Nhưng sau lần thứ ba thì có tiếng gà gáy ứng nghiệm như lời Chúa phán trước đó. Phê Rô biết mình có tội ăn năn khóc lóc nhưng Chúa cũng biết đó là sự yếu đuối của con người và sau này còn cho Phê Rô cai quản Hội Thánh của Chúa tiếp nối cho đến ngày nay.

Vào thế kỷ thứ 6, Giáo Hoàng Grêgôriô tuyên bố gà trống là biểu tượng của Kitô giáo. Thế kỷ thứ 9, Giáo Hoàng Nicola cho đặt đặt hình gà trên các gác chuông nhà thờ. Con gà Gaulois là tượng trưng cho nước Pháp.

Khi viết đến đây, chúng tôi được một người bạn đồng niên đọc cho nghe một bài thơ cho biết tác giả là thi sĩ Vũ Hoàng Chương như sau:

*Sáng chưa sáng hẳn, tối không đành*

*Gà lợn um xùm rồi bức tranh*

*Rằng vách có tai, thơ có họa*

*Biết ai lòng đỏ, mắt ai xanh*

*Mắt gà huynh đệ bao lần quáng*

*Lòng lợn âm dương một tác thành*

*Gà đừng gáy nữa, im ỉn ỉn*

*Nghe rông tấu khúc vạ tân thanh.*



Đá gà (tranh của Bé ký)

Rất tiếc chúng tôi ghi lại theo trí nhớ của một lão ông tám mươi nên không biết có đúng như bản chính của tác giả hay không? Nếu có gì sơ xuất mong được chỉ giáo. Theo ngu ý, tác giả đưa ra hình ảnh lúc giao thời gần kết thúc chiến tranh, các phe phái tranh giành ảnh hưởng, trở cờ, xu nịnh, không còn biết ai tốt ai xấu vì đã bao lần bị lừa gạt, vì quáng gà. Xã hội cũng khi dễ những kẻ xu thời, vọng ngoại, quên cả tình tự dân tộc mà ám hại dân lành, bán rẻ quê hương. Họ là đám “cồng rắn cắn gà nhà”. Tác giả mong đừng hô hào thêm nữa để bình tĩnh nghe khúc tân thanh.

### **Gà và giai thoại**

Người viết tin chắc độc giả còn nhớ chuyện một ông dân biểu dịch câu ca dao:

*Gió đưa cành trúc là đà*

*Hồi chuông Trấn Quốc canh gà Thọ Xương.*

Bốn chữ sau “Canh gà Thọ Xương” ông ta dịch “bone chicken soup”. Ông ta quên Canh gà là tiếng gà gáy mỗi canh (2 tiếng đồng hồ) chứ không phải canh là xúp. Thọ Xương là địa danh chứ không phải xương gà. Huyện Thọ Xương nay thuộc quận Hoàn Kiếm, Hà Nội. Tác giả câu ca dao trên muốn tả một đêm thanh vắng. Gần thì có cành trúc đu đưa; xa thì chỉ có tiếng chuông chùa Trấn Quốc và tiếng gà gáy cầm canh ở Huyện Thọ Xương vọng lại. Chùa Trấn Quốc không xa huyện Thọ Xương nên nghe rõ cả tiếng chuông chùa lẫn tiếng gà gáy đêm trường đối với một người khó ngủ, có tâm sự.

Có người còn đổi “Hội chuông Trần Quốc” thành “Hội chuông Thiên Mục” (Huế) nhưng không biết vùng Huế có nơi nào có địa danh Thọ Xương hay không?

Năm Khỉ sắp qua, năm Gà sẽ tới theo lẽ tuần hoàn của trời đất. Nhìn chung năm Khỉ Bính Thân cũng không có gì khởi sắc đáng ghi nhớ mà ngược lại quê hương cũng như thế giới vẫn còn đầy dẫy nhiều nhưong, đau khổ. Có người cho rằng Dậu là năm Gà, phải bươn chải, lượm lặt, kiếm ăn không được thành thoi như con Heo, huy hoàng như Con Rồng, nhưng biết lượm lặt là lẽ thường; có cái lượm lặt mới đáng kể và sau cùng biết cách lượm lặt và xử dụng cái lượm lặt mới là quan trọng. Nhìn chung hình ảnh con Gà vẫn là một hình ảnh đẹp đẽ, lương thiện, cần mẫn, gắn liền với đời sống dân quê Việt Nam.

Jan-5-2017